

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 16-4-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Vũ Lực

Bà Cù Thị Hanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST - HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Khắc G, sinh năm 1992, tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn C, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Khắc H sinh năm 1970 và bà Bằng Thị Kim C, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-12-2018 cho đến nay (Có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Anh Trịnh Văn H, sinh năm 1990; cư trú tại: Đội 5, Nam Cường, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

(Vắng mặt).

2. Anh Trịnh T, sinh năm 1965; cư trú tại: Xóm 9, thôn Trịnh X, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Khắc G là đối tượng bị nghiện chất ma túy. Để có ma túy sử dụng cho bản thân, khoảng 17 giờ ngày 26-12-2018, G đã gọi xe Taxi của hãng xe Mai Linh (G

không biết tên, tuổi, địa chỉ của lái và biển số xe) đi từ nhà dọc theo Quốc lộ 10 hướng về phía tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy. Khi đến khu vực Cầu Tào thuộc địa phận thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định, G phát hiện thấy có một người đàn ông (G không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng ở lề đường bên phải theo chiều đi của G. Đoán người đàn ông đó có ma túy bán, G đã xuống xe gặp và mua được của người đàn ông đó 07 gói ma túy đã có đặc điểm: 03 gói trong túi ni lông màu trắng (KT 01x01) cm bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 gói trong ống hút nhựa màu đỏ bịt kín hai đầu bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 gói trong túi ni lông màu trắng (KT 03x10) bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, G treo túi đựng ma túy ở đầu giường ngủ của mình. Đến khoảng 16 giờ ngày 27-12-2018, G cầm theo túi đựng 07 gói ma túy mua được ngày hôm trước và bắt xe Taxi của hãng Mai Linh (G không biết tên, tuổi, địa chỉ của lái xe và biển số xe) đi đến khu vực Nhà máy nước sạch ở gần Cầu Tào, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định để giải quyết công việc riêng. Sau khi giải quyết xong công việc thì G có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã thuê xe Taxi của hãng xe Mai Linh (G không biết tên, tuổi, địa chỉ của lái xe và biển số xe) đi đến nhà nghỉ THT ở thôn Quảng Cư, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định, để thuê phòng sử dụng ma túy. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày khi G vừa lên tới của phòng số 203 của nhà nghỉ THT thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh Sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Công an tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính ở đó phát hiện bắt quả tang G đang tàng trữ trái phép trên người 07 gói ma túy đã có đặc điểm nêu trên. Tổ công tác đã thu giữ của G: 07 gói ma túy đá, 01 ống thủy tinh màu trắng dài khoảng 12 cm, 01 điện thoại di động OPPO, số tiền 330.000 đồng, tất cả đều được đựng trong túi da màu đen có in chữ REMAX. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Sau đó bàn giao G cùng tang vật và hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 20-12-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra quyết định trưng cầu giám định về chất ma túy và khối lượng chất ma túy đối với số vật chứng đã thu giữ của bị cáo G. Tại bản kết luận giám định số 1209/GĐKTHS ngày 28-12-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu: 1,846 gam.

Cáo trạng số 16/CT-VKS-VB ngày 27-02-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Khắc G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Khắc G đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như nội dung đã nêu trên và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện V giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Khắc G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Khắc G phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Khắc G từ 15 đến 18 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy cùng vỏ bao gói cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định; 01 ống thủy tinh màu trắng; 01 túi da màu đen có in chữ REMAX, được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 1209/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Khắc G 01 điện thoại di động OPPO và số tiền 330.000 đồng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Khắc G phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo G như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; sơ đồ hiện trường; vật chứng đã thu giữ; bản kết luận giám định số 1209/GĐKTHS ngày 28-12-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và lời khai của bị cáo, của người làm chứng tại cơ quan điều tra thấy không có gì mâu thuẫn với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 27-12-2018, tại trước cửa phòng số 203 của nhà nghỉ THT ở thôn Quảng Cư, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo Trần Khắc G đang có hành vi tàng trữ trái phép ở trong người 07 gói ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng (trọng lượng) là 1,846 gam, với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Đối chiếu hành vi mà bị cáo đã thực hiện với những quy định của pháp luật hiện hành thì thấy hành vi đó bị cáo G đã đủ các yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép

chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét thấy hành vi của bị cáo G đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, buộc bị cáo G phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì, lần phạm tội này là lần đầu.
- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội được, đồng thời cũng là để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, với mục đích để sử dụng cho bản thân nên không có mục đích kiếm lời. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy cùng vỏ bao gói cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định và 01 ống thủy tinh màu trắng và 01 túi da màu đen, cần phải tịch thu tiêu hủy vì ma túy là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; còn vỏ bao gói, ống thủy tinh, túi da là vật có liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

- Đối với chiếc điện thoại di động OPPO và số tiền 330.000 đồng. Xác định không có liên quan gì đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo G.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo G phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông đã chở bị cáo G đi mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo G. Do chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau xét thấy là phù hợp.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố hành vi của bị cáo Trần Khắc G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và sự đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Trần Khắc G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Trần Khắc G 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 12 năm 2018.

2. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy cùng vỏ bao gói cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định và 01 ống thủy tinh màu trắng dài khoảng 12cm; 01 túi da màu đen có in chữ REMAX. Tất cả được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 1209/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

- Trả lại cho bị cáo Trần Khắc G 01 điện thoại di động OPPO, lưng màu đỏ, mặt đen trắng, đã qua sử dụng, tên thiết bị OPPO A83 (2018), kiểu máy CPH 1827, phiên bản COLOROSV 32, có sim, số thuê bao là 0967940292 và số tiền 330.000đ (Ba trăm ba mươi nghìn đồng).

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28-02-2019 và Biên lai thu tiền số AA/2010/0004821 ngày 28-02-2019)

3. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Khắc G phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo G;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Nam Định;
- UBND thị trấn G;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân